

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2023/HS-PT**

Ngày 22 tháng 9 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang;

Ông Nguyễn Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023; Do có kháng cáo của chị Lê Thị Thanh Hà là bị hại, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 97/2023/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Họ và tên: **Lê Anh T**; sinh ngày: 20/12/1985; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện H, thành phố H; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Công Q (đã chết) và bà: Phan Thị T, sinh năm 1960; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và có 01 con chung, sinh năm 2013; Anh, chị em ruột: Gia đình có 02 chị em, T là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/12/2008 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 5074/QĐ-UBND của UBND huyện H, thành phố H. T đã chấp hành xong vào tháng 12/2010;

Năm 2015 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định của UBND huyện H, thành phố H. T đã chấp hành xong vào năm 2017. Tuy nhiên, hiện Công an xã Kim Chung, huyện H, thành phố H không còn lưu giữ hồ sơ xử lý hành chính đối với T;

Bản án số: 26/2014/HSST ngày 21/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện H, thành phố H xử phạt Lê Anh T 20 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Lê Anh T đã thi hành xong khoản án phí vào ngày 06/6/2014 và chấp hành xong án phạt tù vào ngày 09/6/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022 hủy bỏ lệnh tạm giữ ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 12/01/2023, Cơ quan CSĐT, Công an thành phố V đã ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/02/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P(Có mặt).

- Bị hại đồng thời là người kháng cáo:

Chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1989(Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 59B, khu 6A, phường N, TP.V, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2022, Lê Anh T, sinh năm 1985, trú tại: xã Kim Chung, huyện H, thành phố H và chị Lê Thị Thanh H, sinh năm 1989; trú tại: tổ 59B, khu 6A, phường N, thành phố V, tỉnh P, có mối quan hệ tình cảm với nhau. Trong quá trình yêu nhau, cả hai có chung sống như vợ chồng. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 12/7/2022, do nghi ngờ chị H đưa đàn ông về nhà nên T đã đến nhà chị H. Tại đây, T gặp anh Ngô Chí Tâm, sinh năm 1986, trú tại: Khu 12, xã Phú Hộ, thị xã P, tỉnh P, cùng chị H đang ở nhà. Do ghen tuông T xảy ra cãi vã với chị Hòa, thấy vậy anh Tâm đi về. Sau đó, T và chị H tiếp tục cãi nhau, thấy chị H đang cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh trên tay nên T đã giật chiếc điện thoại và đập xuống sàn phòng khách làm điện thoại hư hỏng Hn toàn. Sau đó, T dùng tay, chân đánh chị H, nắm tóc chị H lôi lên phòng ngủ tầng 2. Khi vào phòng T nhìn thấy trên bàn trang điểm có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng đồng thời lúc này chị H cũng hướng mặt nhìn về phía chiếc điện thoại, T nghĩ chị H định gọi điện cho ai đó nên cầm chiếc điện thoại đập xuống sàn hành lang tầng 2 trước cửa phòng ngủ làm điện thoại hư hỏng Hn toàn. Cả hai tiếp tục cãi vã, T lao vào dùng tay và dùng chiếc dép màu nâu vàng, chân bên phải có kích thước 0,25m x 0,08m, đế bằng nhựa, thân dép bằng mút xốp, phần quai giả da mềm, có khối lượng 0,192kg, trên dép có dòng chữ Bitas đánh vào vùng đầu, mặt và ngực của chị H làm chị H ngã ra giường, hai tay chị H ôm đầu. T tiếp tục lôi chị H xuống phòng khách tầng 1, dùng tay, chân đánh vào mặt, ngực chị H. Sau đó, T và H ngồi nói chuyện ở tầng 1, chị H đi ra khép cửa chính phòng khách lại do cửa chính vẫn đang mở, trong quá trình nói chuyện, T đi ra khoá cửa chính lúc nào chị H không biết. Đến khoảng 05 giờ ngày 13/7/2022, T và chị H lên phòng ngủ tầng 2, H mệt quá nằm ra giường, T đè chị H ra, cởi quần áo của chị H, dùng tay sờ vào vùng ngực của chị H. Sau đó T tự cởi quần áo ra và đưa dương vật đã cương cứng vào trong âm đạo của chị H để quan hệ tình dục với chị Hòa. Lúc

này chị H có dùng tay đẩy ngực T ra và nói “Địt mẹ mày bỏ ra” nhưng T vẫn tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ tình dục với chị H. Khoảng 7-8 phút sau T xuất tinh vào trong âm đạo chị H. Sau khi quan hệ xong chị H nói với T là sẽ báo công an thì T dùng tay đánh 02 cái vào đầu chị H. Sau đó T nằm ngửa thì chị H mở cửa đi ra khỏi phòng, nhặt sim của chiếc điện thoại Iphone XS tại hành lang tầng 2 và xuống tầng 1 lắp sim vào chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh rồi gọi điện cho anh Phạm Hi Thanh, sinh năm 1995, trú tại: Xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình nhờ anh Thanh gọi điện cho em trai chị H là anh Lê Mạnh T sinh năm 1990, trú tại: Xã V, huyện L, tỉnh P để anh T đến cứu chị. Khi thấy chị H gọi điện, T chạy lại giật điện thoại không cho chị gọi điện nữa. Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 13/7/2022, anh Lê Mạnh T cùng vợ là chị Hng Lê Thu, sinh năm 1994, trú tại: Xã V, huyện L, tỉnh P; chị Đinh Thị Sự, sinh năm 2001, trú tại: Xã Xuân Đài, huyện T, tỉnh P; anh Phạm Ngọc Sơn, sinh năm 1996, trú tại: Xã Hy Cương, thành phố V, tỉnh P và anh Nguyễn Tú Tài L, sinh năm 2005, trú tại: Xã Tiên Kiên, huyện L, tỉnh P đến nhà chị Hòa. Chị Hra mở cửa cho mọi người vào nhà. Do thấy trên mặt và trên người chị H có nhiều vết bầm tím nên anh T hỏi “Có việc gì đây, việc như nào”. Sau khi nghe chị H kể lại sự việc do bức xúc nên anh T đã dùng tay đấm 4-5 cái vào vùng đầu, mặt của T và dùng dép, một vật cứng dạng điện thoại màu đen đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt của T. Sau đó, chị Thu gọi điện trình báo Công an phường N đến và đưa những người có liên quan về trụ sở làm việc. Cùng ngày, Công an phường N đã chuyển toàn bộ hồ sơ và các tài liệu có liên quan cho Cơ quan CSĐT- Công an thành phố V thụ lý và giải quyết theo quy định.

Ngày 13/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định về tình dục đối với chị Hòa. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 23/TD/2022 ngày 25/7/2022 của T tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh P kết luận: *Tổn thương bộ phận sinh dục của chị Lê Thị Thanh H là màng trinh rách cũ ở các vị trí 03 giờ, 04 giờ, 06 giờ, 07 giờ, 09 giờ. Có hình ảnh xác tình trùng trong dịch xung quanh âm hộ, âm đạo của chị Lê Thị Thanh H.*

Ngày 11/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định về ADN. Tại Kết luận giám định số 5391/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Trong mẫu ghi dịch thu trong âm đạo của Lê Thị Thanh H gửi giám định có xác tình trùng người và là tình trùng của Lê Anh T.*

Ngày 24/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Hòa. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 173/TgT/2022 ngày 29/8/2022 của T tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh P kết luận: *Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Lê Thị Thanh H là 01% (một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Chấn động não do tác động của vật cứng vào vùng đầu mặt gây tăng áp lực nội sọ đột ngột ảnh hưởng đến hoạt động của các tế bào não bộ gây đau đầu, hoa mắt chóng mặt, mệt mỏi, hay quên. Hai mắt, sống mũi, sau tai bên trái, cổ, ngực, bụng, lưng, cánh cẳng bàn tay*

hai bên, đùi hai bên không để lại tổn thương gì nên T tâm pháp y không xác định được cơ chế gây chấn thương.

Ngày 10/11/2022, chị Lê Thị Thanh H có đơn yêu cầu giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể chị thấy kết luận giám định không hợp lý, vì T dùng điều cày, dèp đánh liên tiếp nhiều lần vào vùng mặt, đầu, lưng và nhiều nơi trên cơ thể gây ra bầm dập thâm tím, tụ máu, đau buốt khắp vùng đầu và lồng ngực. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định lại số 02/QĐ ngày 21/11/2022. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/22/TgT ngày 29/11/2022, của Viện pháp y quốc gia - Bộ Y tế kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Các dấu vết sưng nề, bầm tím trên cơ thể hiện không còn dấu vết; Khám chuyên khoa mắt hiện tại không phát hiện tổn thương, hai mắt tật khúc xạ; Khám chuyên khoa thần kinh chưa thấy tổn thương thần kinh thực thể trên lâm sàng, điện não đồ không thấy biểu hiện bất thường trên điện não đồ; Chấn động não đã điều trị ổn định.

Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (một phần trăm). Cơ chế: Các dấu vết sưng nề, bầm tím hiện không còn dấu vết. Qua hồ sơ bệnh án có thể nhận định thương tích do vật tày gây nên.

Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định cho bị hại, chị H không có ý kiến gì.

Ngày 04/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định về tình dục đối với Lê Anh T. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 02/TD/2023 ngày 09/01/2023, của T tâm pháp Y - Sở y tế tỉnh P kết luận: *Bộ phận sinh dục của anh Lê Anh T phát triển bình thường, không có dấu vết tổn thương, đủ điều kiện để thực hiện giao hợp khi dương vật cương cứng. Anh Lê Anh T không bị nhiễm virus HIV.*

Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đề nghị Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố V xác định phần giá trị thiệt hại của hai chiếc điện thoại T đã ném vỡ của chị Hòa:

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 1225/KL-HĐĐGTS ngày 13/7/2022, của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận: Đối với phần thiệt hại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, màu xanh, số Imei1: 351243324283960, số Imei2: 351243324258368, đã qua sử dụng có giá là 28.000.000 đồng, *(Hai mươi tám triệu đồng).*

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 1678/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2022, của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố V kết luận: Giá trị phần thiệt hại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, màu vàng, số Imei: 356171098152340, đã qua sử dụng có giá là 7.000.000 đồng, *(Bảy triệu đồng).*

Tại Cơ quan CSĐT, Lê Anh T đã thừa nhận hành vi đập vỡ 02 chiếc điện thoại di động của chị H và dùng tay, dèp đánh chị H nhưng không thừa nhận hành vi hiếp dâm chị Hòa.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết, ngày 21/6/2023, anh Lương Ngọc Tiến (anh rể của T) đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ để khắc phục hậu quả.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Quá trình điều tra đã xác minh, bị cáo T đang sống cùng mẹ đẻ là bà Phan Thị Thủy, hiện nhà và đất T đang ở là của bà Thủy, ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu T không có tài sản gì có giá trị.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P đã Quyết định:

1. Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 điều 134, khoản 1 Điều 141, khoản 1 Điều 178, Điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 55, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm các tội: “*Cố ý gây thương tích*”, tội: “*Hiếp dâm*” và tội: “*Hủy hoại tài sản*”;

3. Xử phạt bị cáo Lê Anh T

- 07 (Bảy) tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”;
- 12 (Mười hai) tháng tù về tội: “*Hủy hoại tài sản*”;
- 25 (Hai mươi lăm) tháng tù về tội: “*Hiếp dâm*”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Anh T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 tội là 44 (Bốn mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 16/01/2023, nhưng bị cáo T được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022).

4. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Lê Anh T phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị Thanh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax giá trị là: 28.000.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS giá trị là: 7.000.000đồng; Tổng cộng là: 35.000.000 đồng;

- Buộc bị cáo Lê Anh T phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị Thanh H tiền chi phí nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh P 09 ngày, (từ ngày 13/7/2022 đến ngày 21/7/2022) với số tiền là: 12.461.890 đồng và tiền thuốc điều trị với số tiền là: 7.420.000 đồng.

- Buộc bị cáo Lê Anh T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Lê Thị Thanh H với số tiền là: 1.440.000 đồng.

- Buộc bị cáo Lê Anh T phải có trách nhiệm bồi thường phục hồi sức khỏe và chi phí bồi dưỡng phục hồi chức năng cơ thể bị giảm sút cho chị Lê Thị Thanh H với số tiền là: 2.980.000 đồng.

- Buộc bị cáo Lê Anh T phải có trách nhiệm bồi thường về mất thu nhập thực tế do 09 ngày nằm điều trị tại bệnh viện cho chị Lê Thị Thanh H với số tiền là: 1.440.000 đồng.

- Buộc bị cáo Lê Anh T phải có trách nhiệm bồi thường về tổn thất tinh thần đối với thương tích 1% cho chị Lê Thị Thanh H với số tiền là: 1.490.000 đồng.

- Buộc bị cáo Lê Anh T phải có trách nhiệm bồi thường về danh dự nhân phẩm cho chị Lê Thị Thanh H với số tiền là: 7.450.000 đồng.

Tổng cộng là: 35.000.000 đồng + 12.461.890 đồng + 7.420.000 đồng + 1.440.000 đồng + 2.980.000 đồng + 1.440.000 đồng + 1.490.000 đồng + 7.450.000 đồng = 69.681.890 đồng.

Xác nhận bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho chị H số tiền là: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); theo Biên lai thu tiền số: AA/2020/0007455 ngày 21/6/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P (do Lương Ngọc Tiến nộp thay); Bị cáo Lê Anh T còn phải bồi thường thiệt hại cho chị Lê Thị Thanh H với số tiền là: 59.681.890 đồng (*Năm mươi chín triệu, sáu trăm tám mươi mốt nghìn, tám trăm chín mươi đồng*).

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì bị cáo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 12/8/2023, bị hại Lê Thị Thanh H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy tăng hình phạt và tăng bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về hình phạt. Về bồi thường bị cáo và bị hại đã thỏa thuận về bồi thường tổng số là 100 triệu đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự. Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 97/2023/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P về phần hình phạt, ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và bị hại về thỏa thuận mức bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của chị Lê Thị Thanh H là bị hại nộp trong hạn luật định nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Từ 00 giờ đến 05 giờ sáng ngày 13/7/2022, tại tổ 59B, khu 6A, phường N, thành phố V, tỉnh P, Lê Anh T đã có hành vi huỷ hoại tài sản gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax trị giá 28.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS trị giá là 7.000.000 đồng, tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 35.000.000 đồng của chị Lê Thị Thanh Hòa. Ngoài ra, T còn có hành vi dùng tay và chiếc dép màu nâu vàng, chân bên phải có kích thước 0,25m x 0,08m, đế bằng nhựa, thân dép bằng mút xốp, phần quai giả da

mềm, khối lượng 0,192 kg đánh gây thương tích cho chị H với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01% (một phần trăm). Sau khi đánh gây thương tích khiến chị H không còn khả năng chống cự, T đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục trái ý muốn đối với chị H.

Như vậy, với các hành vi nêu trên của Lê Anh T đã đủ yếu tố cấu thành các tội: “*Cố ý gây thương tích*”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134; tội: “*Hiếp dâm*”, quy định tại khoản 1 Điều 141 và tội: “*Hủy hoại tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của chị Lê Thị Thanh H là người bị hại trong vụ án.

[3.1] Đối với kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo:

Người bị hại cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tổng hợp hình phạt chung cho cả 03 tội là 44 (*Bốn mươi bốn*) tháng tù là quá nhẹ.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử 07 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm i khoản 1 điều 134 của Bộ luật hình sự; 25 tháng tù về tội: “*Hiếp dâm*” theo khoản 1 Điều 141 của Bộ luật Hình sự và 12 tháng tù về tội: “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định về khung điểm khoản của các điều luật, mức hình phạt đều cao hơn hoặc gấp đôi mức khởi điểm của khung hình phạt, như vậy đã đủ nghiêm khắc để trừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo.

Đánh giá toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Các tình tiết liên quan đến vụ án đã được làm rõ. Toàn bộ quá trình xét xử tại cấp sơ thẩm đã được đánh giá một cách thận trọng, toàn diện về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đánh giá tính chất của vụ án, mối quan hệ của bị cáo và bị hại trước khi xảy ra vụ án, hậu quả của hành vi phạm tội, bồi thường và khả năng bồi thường. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo cả 3 tội: Cố ý gây thương tích, hủy hoại tài sản và hiếp dâm với mức hình phạt 44 tháng tù như trên là phù hợp. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại về vấn đề này.

[3.2] Đối với kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường đối với bị cáo:

Về bồi thường bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số là 100 triệu đồng cho tài sản bị thiệt hại, sức khỏe, danh dự bị xâm phạm, tổn thất tinh thần. Do vậy Tòa án ghi nhận thỏa thuận.

Xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền là 10.000.000đ, theo Biên lai thu tiền ngày 21/6/2023, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, bị cáo còn phải bồi thường cho chị H số tiền là: 90.000.000 đồng.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo được tính lại do có thay đổi về mức bồi thường. Người bị hại không phải chịu án phí.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của chị Lê Thị Thanh Hòa. Giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2023/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

Sửa phần dân sự do có thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[2]. Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 điều 134, khoản 1 Điều 141, khoản 1 Điều 178, Điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 55, Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, 468, 584, 585, 589, 590, 592 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Lê Anh T

- 07 (Bảy) tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”;
- 12 (Mười hai) tháng tù về tội: “*Hủy hoại tài sản*”;
- 25 (Hai mươi lăm) tháng tù về tội: “*Hiếp dâm*”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Anh T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 tội là 44 (Bốn mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 16/01/2023, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/7/2022 đến ngày 22/7/2022.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và bị hại: Lê Anh T phải bồi thường thiệt hại cho chị Lê Thị Thanh Hòa tổng số tiền là 100.000.000 triệu đồng cho tài sản bị thiệt hại, sức khỏe, danh dự bị xâm phạm, tổn thất tinh thần...

Xác nhận bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho chị H số tiền là: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); theo Biên lai thu tiền số: AA/2020/0007455 ngày 21/6/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P (do Lương Ngọc Tiến nộp thay); Lê Anh T còn phải bồi thường số tiền là: 90.000.000 đồng (*chín mươi triệu đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người có nghĩa vụ nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

[4]. Về án phí: Bị cáo Lê Anh T phải chịu 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Chị Lê Thị Thanh H không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- TAND tp. V;
- VKSND tp. V ;
- Công an tp. V;
- Chi cục THADS tp. V;
- TB UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Vũ

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Hồ Văn Việt

Phạm Văn Toàn

Tạ Văn Thành